TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **103**/2025/HS-ST
Ngày: 22/9/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Liên.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Phước Mãng.

Ông Trần Đức Nhì.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Đức - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Đẩu - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh (Cơ sở 1) xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 93/2025/TLST-HS ngày 03 tháng 9 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 164/2025/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2025 đối với bị cáo:

Đỗ Xuân T; Sinh ngày: 30/4/1977; Tại: Tỉnh Thái Bình (nay là tỉnh Hưng Yên); Hộ khẩu thường trú: Thôn AP 1, xã QH, huyện QP, tỉnh Thái Bình (nay là thôn AP 1, xã QP, tỉnh Hưng Yên); Chỗ ở: Không nơi cư trú ổn định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đỗ Xuân T1 (chết) và bà: Nguyễn Thị R; Có vợ: Không và con: Không; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giữ từ ngày 17/5/2025.

Nhân thân: Ngày 01/8/2019, bị Công an Phường 12, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi đánh nhau (Quyết định số: 008762/QĐ-XPHC). Đã nộp phạt ngày 13/8/2019 (Biên lai thu số: 0018186 của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công Thương Việt Nam - Chi nhánh 12, Thành phố Hồ Chí Minh).

(bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- Bị hại:

Ông Lâm Gia B; Sinh năm: 2004; Thường trú: IE/AA đường PNL, khóm D, phường A, thành phố TV, tỉnh Trà Vinh (nay là IE/AA đường PNL, khóm D, phường TV, tỉnh Vĩnh Long); Chỗ ở: Phòng BCD A, Ký túc xá trường Đại học YD, địa chỉ ED0 đường NGT, Phường I, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh (nay

là Phòng BCD A, Ký túc xá trường Đại học YD, địa chỉ ED0 đường NGT, phường AĐ, Thành phố Hồ Chí Minh).

(vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Hộ kinh doanh NN; Địa chỉ: EA đường HV, Phường D, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là EA đường HV, phường CQ, Thành phố Hồ Chí Minh).

Người đại diện Hộ kinh doanh: Ông Lê Duy N; Sinh năm: 1975; Thường trú: O đường DBT, Phường A, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là O đường DBT, phường CH, Thành phố Hồ Chí Minh); Chỗ ở: CE/L/L/C đường CL, Phường D, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là CE/L/L/C đường CL, phường CH, Thành phố Hồ Chí Minh).

(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 15/4/2025, Đỗ Xuân T điều khiển xe gắn máy biển số 17B5-288.44 (nhãn hiệu SYM Star, màu trắng xanh) đến quán cà phê TOL, địa chỉ GGA-GGC-GGE đường THĐ, Phường A, Quận E uống cà phê. Trong lúc ngồi uống cà phê tại lầu 1 của quán, T cắm sạc pin chiếc điện thoại của T tại một bàn trống cạnh phía bên trái bàn của T, rồi đi ngủ. Đến 04 giờ 45 phút ngày 16/4/2025, T thức dậy và đến lấy chiếc điện thoại đang để sạc pin thì thấy có 01 chiếc điện thoại di động hiệu Huawei Mate 20 Pro của ông Lâm Gia B cũng đang để sạc pin gần chiếc điện thoại của T, nên T nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại này. Để thực hiện ý định, T quan sát xung quanh thấy mọi người trong quán đang ngủ, liền đến dùng tay trái gỡ cục sạc bỏ lại, dùng tay phải lấy chiếc điện thoại giấu vào trong túi quần phía trước bên trái. Xong, ra lấy xe tẩu thoát về hướng đường THĐ, Quận A. Đến 08 giờ cùng ngày, T đem chiếc điện thoại vừa chiếm đoạt được đến cửa hàng điện thoại Nam N, địa chỉ EA đường HV, Phường D, Quận E bán cho ông Lê Duy N lấy 600.000 đồng tiêu xài.

Về phía ông Lâm Gia B, sau khi ngủ dậy phát hiện thấy mất chiếc điện thoại đã đến Công an Phường 1, Quận 5 trình báo sự việc.

Từ dữ liệu Camera, qua truy xét, ngày 25/4/2025 Công an Phường 1, Quận 5 đã triệu tập Đỗ Xuân T lên trụ sở làm việc. Qua đấu tranh, T khai nhận đã thực hiện hành vi nêu trên.

Bị hại, người làm chứng khai cũng tương tự.

Quá trình điều tra, ông Lê Duy N giao nộp chiếc điện thoại di động hiệu Huawei Mate 20 Pro cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh để trả cho bị hại.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 27/KL-HĐĐGTS ngày 08 tháng 5 năm 2025, Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự Quận 5 đã

kết luận trị giá của chiếc điện thoại di động hiệu Huawei Mate 20 Pro (đã qua sử dụng) tại thời điểm tháng 4/2025 là: 3.500.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành cho ông Lê Duy N nhận dạng người qua hình ảnh và ông N xác định Đỗ Xuân T chính là người đã bán chiếc điện thoại di động hiệu Huawei Mate 20 Pro cho ông vào ngày 16/4/2025 (phù hợp lời khai và nhận dạng người qua hình ảnh của Đỗ Xuân T).

Ngày 14 tháng 5 năm 2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự (Quyết định số: C49/QĐ-ĐCSHS-Q5); khởi tố bị can đối với Đỗ Xuân T về tội «Trộm cắp tài sản» (Quyết định số: C68/QĐ-ĐCSHS-Q5).

Đối với ông Lê Duy N (chủ Hộ kinh doanh NN), là người có hành vi mua chiếc điện thoại di động hiệu Huawei Mate 20 Pro từ Đỗ Xuân T, nhưng ông N không biết đó là tài sản do phạm tội mà có, nên không truy cứu trách nhiệm hình sự.

Tại Cáo trạng số: 79/CT-VKS-KV3 ngày 26 tháng 8 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Đỗ Xuân T về tội «Trộm cắp tài sản» theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa: Bị cáo Đỗ Xuân T khai nhận chính bị cáo đã thực hiện hành vi lấy trộm chiếc điện thoại di động hiệu Huawei Mate 20 Pro màu trắng xanh của ông Lâm Gia B đang để cắm sạc pin tại lầu 1 của quán cà phê TOL, địa chỉ GGA-GGC-GGE đường THĐ, Phường A, Quận E vào khoảng 05 giờ ngày 16/4/2025 như nội dung bản cáo trạng nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Đỗ Xuân T như bản cáo trạng và sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Phạt bị cáo Đỗ Xuân T từ 09 tháng đến 01 năm tù về tội «Trộm cắp tài sản» theo khoản 1 Điều 173; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Không phạt tiền đối với bị cáo, do bị cáo không có khả năng thi hành.

Về bồi thường thiệt hại: Không yêu cầu, nên không đề nghị giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 quần Jean dài màu xanh; 01 áo thun màu đen (có họa tiết màu vàng ở cổ và hai bên tay áo); 01 đôi giày da màu đen.

Trả lại bị cáo Đỗ Xuân T 03 chiếc điện thoại di động (01 chiếc hiệu Samsung E34, số Imei: 353370800342230; 01 chiếc hiệu Samsung A80, số Imei: 357105107599967; 01 chiếc hiệu Philips E180, số Imei: 869639020408584).

Còn các vật chứng khác, Cơ quan điều tra đã xử lý xong, nên không đề nghị xử lý.

Đối với 01 USB (chứa file dữ liệu ghi lại hình ảnh liên quan đến việc Đỗ Xuân T lấy trộm điện thoại tại quán cà phê TOL, địa chỉ GGA-GGC-GGE đường THĐ, Phường A, Quận E vào ngày 16/4/2025) do bà Phùng Ngọc Bình N1 (chủ quán cà phê TOL) cung cấp, đã được niêm phong, bên ngoài có hai hình dấu tròn của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, là chứng cứ lưu hồ sơ, nên không đề nghị xử lý.

Lời nói sau cùng, bị cáo Đỗ Xuân T nhận thức được hành vi của bị cáo là sai, là vi phạm pháp luật nên không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình, có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 5 (nay là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh), Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 5 (nay là Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị hại Lâm Gia B và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt. Tuy nhiên, xét thấy sự vắng mặt của những người này không ảnh hưởng, không gây trở ngại gì đến việc giải quyết vụ án. Mặt khác, những người này cũng đã có lời khai tại Cơ quan điều tra, do đó Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2025 (sau đây gọi tắt là Bộ luật tố tụng hình sự).

[3] Đối chiếu lời khai của bị cáo Đỗ Xuân T tại phiên tòa với Biên bản ghi nhận hình ảnh qua Camera, Khám nghiệm hiện trường ngày 17/4/2025 của Công an Phường 1, Quận 5 (kèm bản ảnh); Biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu; Kết luận định giá tài sản số: 27/KL-HĐĐGTS ngày 08/5/2025 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự Quận 5; lời khai của bị hại Lâm Gia B, của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Lê Duy N và của người làm chứng tại Cơ quan điều tra cùng những tài liệu, chứng cứ, lời khai khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Đỗ Xuân T đã phạm tội «Trộm cắp tài sản», tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Luật sửa đổi,

bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự năm 2025 (sau đây gọi tắt là Bộ luật hình sự năm 2015).

Bị cáo Đỗ Xuân T đã lợi dụng sự sơ hở của ông Lâm Gia B, lén lút chiếm đoạt của ông Bảo 01 chiếc điện thoại di động hiệu Huawei Mate 20 Pro trị giá 3.500.000 đồng đang để cắm sạc pin tại lầu 1 của quán cà phê TOL, địa chỉ GGA-GGC-GGE đường THĐ, Phường A, Quận E vào khoảng 05 giờ ngày 16/4/2025. Hành vi của bị cáo không những đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, trị an xã hội. Hành vi này đủ yếu tố cấu thành tội «Trộm cắp tài sản» thuộc trường hợp «tài sản bị chiếm đoạt trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng» theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo với tội danh và điều luật nêu trên, là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Bị cáo Đỗ Xuân T là người đã trưởng thành, bị cáo hoàn toàn có đủ khả năng nhận thức được hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là hành vi nguy hiểm cho xã hội và được quy định trong Bộ luật hình sự, nhưng do tham lam, lười lao động, chỉ vì muốn có tiền tiêu xài mà bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố tình thực hiện hành vi phạm tội nêu trên, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Đỗ Xuân T đã hoàn thành, việc bị cáo bị phát hiện bắt giữ là hoàn toàn ngoài ý muốn của bị cáo. Mặt khác, bị cáo có nhân thân xấu (ngày 01/8/2019, bị Công an Phường 12, quận Tân Bình quyết định xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi đánh nhau), do đó Hội đồng xét xử thấy cần phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật, nhằm đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo và để phòng ngừa chung, góp phần vào công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm trong tình hình hiện nay, nhất là các tội phạm về xâm phạm sở hữu. Tuy nhiên, xét bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo khi lượng hình theo quy định tại điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Những nhận định trên cũng là căn cứ để chấp nhận quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, bị cáo Đỗ Xuân T còn có thể bị phạt tiền từ 05 triệu đồng đến 50 triệu đồng. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập, điều kiện kinh tế khó khăn. Vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Việc bồi thường thiệt hại: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã xử lý trả chiếc điện thoại di động hiệu Huawei Mate 20 Pro màu trắng xanh cho ông Lâm Gia B. Tại phiên tòa, ông B vắng mặt, nhưng tại Cơ quan điều tra B không có ý kiến hay yêu cầu gì về phần bồi thường (theo Biên bản ghi lời khai ngày 26/4/2025 và Biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 16/7/2025 - BL41, 150), do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Việc xử lý vật chứng:

[8.1] Đối với 01 quần Jean dài màu xanh; 01 áo thun màu đen (có họa tiết màu vàng ở cổ và hai bên tay áo); 01 đôi giày da màu đen (bị cáo Đỗ Xuân T mặc lúc lấy trộm tài sản), là vật không có giá trị hoặc không sử dụng được, nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[8.2] Đối với 03 chiếc điện thoại di động (01 chiếc hiệu Samsung E34, số Imei: 353370800342230; 01 chiếc hiệu Samsung A80, số Imei: 357105107599967; 01 chiếc hiệu Philips E180, số Imei: 869639020408584) thu giữ của bị cáo Đỗ Xuân T. Quá trình điều tra không đủ căn cứ xác định do bị cáo phạm tội mà có hay bị cáo đã hoặc sẽ dùng vào việc phạm tội, nên tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị trả lại cho bị cáo là có cơ sở, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận theo quy định tại khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

(theo Phiếu nhập kho vật chứng ngày 28 tháng 8 năm 2025 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh; Quyết định chuyển vật chứng số: 65/QĐ-VKS ngày 26 tháng 8 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh; Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 29 tháng 8 năm 2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh và Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh)

[8.3] Đối với 01 USB (chứa file dữ liệu ghi lại hình ảnh liên quan đến việc Đỗ Xuân T lấy trộm điện thoại tại quán cà phê TOL, địa chỉ GGA-GGC-GGE đường THĐ, Phường A, Quận E vào ngày 16/4/2025) do bà Phùng Ngọc Bình Như (chủ quán cà phê TOL) cung cấp, đã được niêm phong, bên ngoài có hai hình dấu tròn của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, là chứng cứ lưu hồ sơ, do đó Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[8.4] Đối với chiếc xe gắn máy biển số 17B5-288.44 (nhãn hiệu SYM Star, màu trắng xanh) mà bị cáo Đỗ Xuân T sử dụng làm phương tiện đi bán chiếc điện thoại lấy trộm được của ông Lâm Gia B, bị cáo khai là xe của bị cáo và do không có tiền nên bị cáo đã bán lại cho người khác trước ngày bị bắt khoảng 06 ngày, nên Cơ quan điều tra không thu hồi được, do đó Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[9] Đối với ông Lê Duy N, quá trình điều tra và tại phiên tòa Viện kiểm sát xác định ông N không biết rõ chiếc điện thoại di động hiệu Huawei Mate 20 Pro là tài sản do bị cáo Đỗ Xuân T phạm tội mà có, nên không truy cứu trách nhiệm hình sự, do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[10] Ngoài ra, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Xuân T khai sau khi chiếm đoạt chiếc điện thoại di động hiệu Huawei Mate 20 Pro của ông Lâm Gia B, bị cáo đem đến cửa hàng điện thoại NN, địa chỉ EA đường HV, Phường D, Quận E bán cho ông Lê Duy N lấy 600.000 đồng. Cơ quan điều tra đã thu hồi chiếc điện thoại này để trả cho bị hại. Mặc dù, ông N không yêu cầu bị cáo hoàn trả lại cho ông số tiền mà ông đã bỏ ra để mua chiếc điện thoại trên (theo Biên bản ghi lời khai ngày 28/4/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh - BL95, 96), nhưng xét đây là khoản thu lợi bất chính từ việc phạm tội, nên Hội đồng xét xử buộc bị cáo nộp lại để sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[11] Về án phí: Bị cáo Đỗ Xuân T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự năm 2025.

- Xử phạt bị cáo **Đỗ Xuân T** 10 (mười) tháng tù về tội «Trộm cắp tài sản». Thời hạn tù tính từ ngày 17/5/2025.

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự năm 2025; điểm b, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2025.

Buộc bị cáo Đỗ Xuân T nộp lại 600.000 (sáu trăm ngàn) đồng, là tiền do phạm tội mà có để sung vào ngân sách nhà nước.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) quần Jean dài màu xanh; 01 (một) áo thun màu đen (có họa tiết màu vàng ở cổ và hai bên tay áo); 01 (một) đôi giày da màu đen.

- Căn cứ khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2025.

Trả lại bị cáo Đỗ Xuân T 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Samsung E34, số Imei: 353370800342230; 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Samsung A80, số Imei: 357105107599967; 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Philips E180, số Imei: 869639020408584).

(theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 29 tháng 8 năm 2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh và Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh)

- Căn cứ khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2025; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Đỗ Xuân T phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Bị cáo Đỗ Xuân T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại Lâm Gia B; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày được tống đạt hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- VKSND Khu vực 3 - Tp. Hồ Chí Minh;
- Cơ quan CSĐT Công an Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng PV06 Công an Tp. Hồ Chí Minh;
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- THADS Tp. Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ đến vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thùy Liên